

Trên thế giới, không phân biệt thể chế chính trị, bất kỳ quốc gia nào muốn tồn tại đều có một cơ cấu về chính sách tài chính quốc gia thích hợp, để điều chỉnh hoạt động guồng máy nhà nước trong các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội.

Do đó, tùy theo thể chế chính trị mà mỗi quốc gia có một chính sách thuế khác nhau. Thuế là một chính sách động viên tài chính của nhân dân đóng góp cho ngân sách nhà nước. Thuế là một yêu cầu tất yếu khách quan phản hình thành trong cơ cấu tài chính của một quốc gia.

I. BẢN CHẤT HÌNH THỨC VÀ NGUYÊN TẮC XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH THUẾ Ở NƯỚC TA

1. Bản chất thuế:

Thuế là khoản đóng góp bắt buộc mang tính chất nghĩa vụ của mọi người dân, mọi tổ chức KT-XH phải nộp vào ngân sách nhà nước, để đáp ứng nhu cầu chi tiêu cho phát triển KT-XH và bảo vệ tổ quốc.

Khác với công trái là một hình thức nhà nước vay tiền của nhân dân và các tổ chức KT-XH, khoản nộp thuế không có tính chất hoàn trả trực tiếp. Chỉ có một phần hoàn trả gián tiếp thông qua các trợ cấp xã hội, phúc lợi công cộng. Thuế là nguồn hình thành quỹ tiền tệ tập trung nhằm đáp ứng nhu cầu chi tiêu của nhà nước, trên cơ sở động viên, phân phối lại SPXH và thu nhập quốc dân.

2. Các hình thức thuế:

Tùy theo nhiệm vụ kinh tế, chính trị và cơ cấu kinh tế khác nhau mà chính sách thuế quy định khác nhau. Nhưng nhìn chung trên thế giới cũng như ở VN thường có 2 hình thức chủ yếu sau đây:

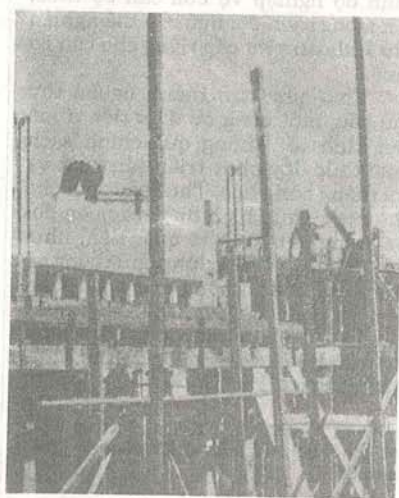
a. Thuế gián tiếp (hoặc gián thu): thuế này có nhiệm vụ tham gia vào quá trình phân phối thu nhập quốc dân, được tính vào giá cả do người tiêu dùng chịu, gồm các thứ thuế như: thuế doanh nghiệp (thuế doanh thu hoặc thuế trị giá gia tăng (TVA); thuế tiêu dùng (hoặc thuế hàng hóa, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất-nhập khẩu).

b. Thuế trực tiếp (hoặc trực thu) có nhiệm vụ điều hòa, điều tiết kết quả thu nhập của các đối tượng trực tiếp tham gia sản xuất, kinh doanh hoặc cung ứng dịch vụ, gồm các loại thuế môn bài, thuế thu nhập (hoặc thuế lợi tức), thuế tài nguyên, thuế nông nghiệp...

Hiện nay ở nước ta có 9 loại thuế chính. Dĩ nhiên không nên gộp tất cả các loại thuế thành 1 loại để dễ tính, dễ hiểu và dễ thu... Vì như vậy sẽ không thể điều tiết công bằng hợp lý giữa các thành phần kinh tế, giữa các ngành nghề khác nhau. So với các nước trên

THUẾ NGUỒN THU CHỦ YẾU, MỘT CÔNG CỤ ĐIỀU TIẾT HỮU HIỆU NỀN KINH TẾ

GS.TS. TRẦN VĂN CHÁNH



thế giới số loại thuế của nước ta hãy còn ít (tại CHLB Đức có trên 50 loại thuế).

3. Các nguyên tắc để xây dựng chính sách thuế:

VN là nhà nước XHCN, nên bản chất thuế của ta là phục vụ quyền lợi của toàn dân, nhằm nâng cao đời sống nhân dân và phát triển kinh tế, thực hiện công bằng giữa các tầng lớp dân cư. Thuế góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Do vậy, chính sách thuế của nước ta được xây dựng dựa trên các nguyên tắc:

a. Khuyến khích sản xuất phát triển đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần qui hoạch ngành nghề, phân bổ lại lực lượng sản xuất, xây dựng các vùng kinh tế mới; khuyến khích đổi mới kỹ thuật và công nghệ để tăng năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm thúc đẩy hạch toán kinh tế, kinh doanh XHCN.

b. Thực hiện sự kiểm kê, kiểm soát của nhà nước, tăng cường quản lý thị trường và ổn định vật giá; chống thất thu hoặc lạm thu thuế...

c. Động viên đóng góp công bằng và hợp lý giữa các tầng lớp dân cư, đảm bảo hài hòa giữa 3 loại lợi ích: nhà nước, tập thể và người lao động.

II. THỰC TRẠNG CỦA CHÍNH SÁCH THUẾ CỦA NƯỚC TA

Theo sự đánh giá của ngành thuế: "Cho đến nay chúng ta đã xây dựng được 1 hệ thống chính sách thuế tương đối hoàn chỉnh gồm 9 sắc thuế cơ bản. Đồng thời có nhiều cải tiến trong công tác chống thất thu. Việc động viên vào ngân sách nhà nước ngày càng tăng từ tổng sản phẩm trong nước. Nếu năm 1991 đạt 14%, thì năm 1992 tăng lên 17,3% và năm 1993 tăng lên 21,4%. Dự kiến năm 1994 đạt 23,8% (1). Năm 1994 ngành thuế sẽ tập trung nghiên cứu và đề nghị Quốc hội bổ sung, sửa đổi 1 số luật và pháp lệnh thuế hiện hành, như: thuế xuất nhập khẩu; thuế thu nhập; thuế lợi tức, thuế doanh thu. Đặc biệt sẽ áp dụng thí điểm thuế trị giá gia tăng (TVA), nhằm tạo điều kiện khuyến khích các thành phần kinh tế bỏ vốn vào kinh doanh, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất phát triển.

Nền kinh tế nước ta hiện nay gồm nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý của nhà nước. Hệ thống chính sách thuế đang dùng, mặc dù đã được sửa đổi bổ sung nhiều lần, đã bộc lộ nhiều nhược điểm, như:

- Hệ thống thuế do được sửa đổi, bổ sung nhiều lần nên mang tính chất chắp vá. Các chỉ tiêu tính thuế chưa có căn cứ khoa học đầy đủ; chưa khách quan và mang nặng hình thức khoán. Do số sách kế toán không rõ ràng, chân thực gây trở ngại cho việc tính thuế và thu thuế, phần lớn phải tái định lại

mức chịu thuế.

- Thiếu nghiêm minh, còn tùy tiện trong quá trình thi pháp lệnh thuế, có tình trạng "vừa thất thu, vừa lạm thu", thu chồng chéo làm tăng giá bán sản phẩm. Chưa bảo đảm tính công bằng, hợp lý, công khai, chưa tạo được kích thích cạnh tranh lành mạnh giữa các thành phần kinh tế để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Chưa hoàn chỉnh thành 1 hệ thống luật thuế, chưa bao quát hết các đối tượng chịu thuế. Thu ở sản xuất nặng hơn thương mại, dịch vụ. Coi trọng thu trong khu vực quốc doanh, coi nhẹ thu từ khu vực ngoài quốc doanh.

- Còn nhiều bất hợp lý trong thu thuế nhà đất, thuế thu nhập, thuế sát sinh... trong việc miễn giảm thuế cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Hệ thống tổ chức thuế từ Trung ương đến địa phương chưa chặt chẽ, gọn nhẹ và có hiệu lực.

- Trình độ nghiệp vụ của cán bộ thuế còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu thực thi luật thuế, các hiện tượng gian lận, tham ô... chưa được phát hiện và ngăn chặn kịp thời.

Từ những nhược điểm nói trên cho thấy: việc sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh chính sách thuế, tạo lập sự công bằng, hợp lý trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế hiện nay là vấn đề cấp bách mà nhà nước cần quan tâm.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, BIỆN PHÁP HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH THUẾ Ở NƯỚC TA

Phương hướng chung để hoàn thiện chính sách thuế là mở rộng diện đánh thuế, hạ bớt mức thuế, thu hẹp độ chênh lệch giữa các mức thuế. Từng bước áp dụng thí điểm thuế TVA thay cho thuế doanh thu hiện có. Chống hiện tượng thất thu hoặc lạm thu thuế. Bảo đảm sự công bằng, hợp lý giữa các thành phần kinh tế, các tầng lớp dân cư. Khuyến khích xuất khẩu hàng hóa, thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Bảo đảm nguồn thu cho ngân sách tương ứng với trình độ phát triển kinh tế và mức tăng năng suất lao động xã hội trong từng thời kỳ. Tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của nước ngoài trong việc xây dựng và thực thi chính sách thuế. Trước mắt cần chú ý thực hiện 1 số biện pháp như:

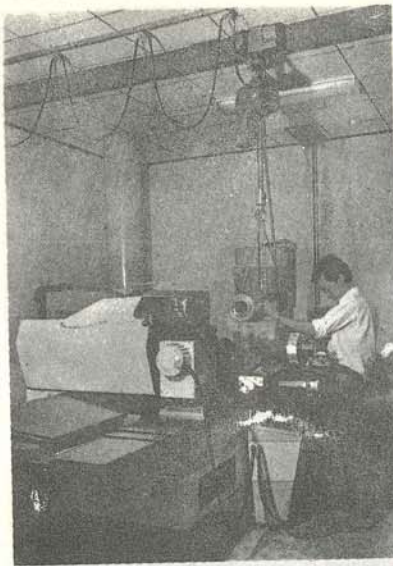
- Các DN phải chấp hành nghiêm Pháp lệnh kế toán (được ban hành ngày 15.10.1988). Đặc điểm của pháp lệnh này là mỗi hoạt động kinh doanh đều phải có hóa đơn chứng từ hợp lệ và được cập nhật vào sổ sách. Hóa đơn mua hàng được coi như 1 bảo chứng của người bán về mặt giá trị và chất lượng hàng hóa, hạn chế được gian lận, hàng giả... Ngành thuế sẽ có đủ căn cứ để tính thuế. Nơi nào thực hiện tốt chế độ kế toán sẽ có điều kiện áp dụng thuế TVA.

- Cần quan tâm đầy đủ đến quyền lợi chính đáng của các đơn vị làm tốt nghĩa vụ nộp thuế, khuyến khích phát triển sản xuất, tạo nguồn thu ngày càng nhiều cho ngân sách. Thực hiện dân chủ, công khai, công bằng trong thu thuế.

- Tăng cường công tác thanh tra tài chính: phải đổi mới và tăng cường công tác tổ chức thanh tra. Qui định rõ chức năng, quyền hạn của cán bộ thanh tra các cấp. Nhà nước dựa vào hệ thống tổ chức thanh tra, các cơ quan kiểm toán mỗi năm ít nhất 1 lần thanh tra tài chính tại các DN (cả DNNN và DN ngoài quốc doanh).

- Cải cách hệ thống tổ chức ngành thuế từ Trung ương, địa phương sao cho gọn nhẹ, có hiệu lực, trong sạch. Tăng cường sự lãnh đạo của UBND các cấp trong việc thực thi chính sách thuế.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao



trình độ nghiệp vụ của cán bộ thuế, làm trong sạch đội ngũ. Có thể nghiên cứu 1 khoản phụ cấp riêng cho cán bộ thuế...

Thuế phải trở thành nguồn thu chủ yếu, một công cụ điều tiết vĩ mô nền kinh tế. Thông qua chính sách thuế thúc đẩy phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa. Thuế bảo đảm cho nhà nước thực hiện được các cân đối lớn trong nền kinh tế quốc dân; như: giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa cung và cầu hàng hóa... thông qua việc phân phối và phân phối lại thu nhập quốc dân điều tiết thu nhập giữa các thành phần kinh tế, các tầng lớp dân cư, thực hiện công bằng xã hội.

(1) Hồ Tế. Nền tài chính QG, những nét chấm phá lớn. Thời báo kinh tế VN. Kinh tế 93-94 trang 6.

Chi và thu ngân sách của một quốc gia có tác động rất lớn đến tốc độ tăng trưởng, lạm phát... của quốc gia đó. Chính vì vậy, khi có hiện tượng thâm hụt ngân sách (bội chi) các chính phủ phải cân đối lại việc chi, thu ngân sách sao cho nền kinh tế vẫn tăng trưởng và không rơi vào lạm phát, khủng hoảng.

I. MỸ CẮT GIẢM THÂM HỤT NGÂN SÁCH NHƯ THẾ NÀO?

Theo tính toán thì trong năm năm tới, ngân sách của Mỹ sẽ bị thâm hụt là 496 tỉ USD. Do vậy Chính phủ Mỹ đã đề ra kế hoạch cân đối ngân sách trong năm năm tới, và đã được Hạ nghị viện thông qua vào ngày 5.8 và Thượng nghị viện thông qua vào ngày 6.8.1993. Một số điểm chủ yếu của kế hoạch cụ thể này như sau:

* Về thu:

- Tăng thu thuế đối với những người độc thân có thu nhập trên 140.000 USD/năm và những cặp vợ chồng có thu nhập trên 180.000 USD/năm.

- Tăng thuế xăng dầu lên 4,3 xu một gallon.

- Tăng thuế đánh trên người nhận trợ cấp xã hội mà làm ra hơn 34.000 USD/năm.

- Tăng thuế đánh vào các công ty có mức sinh lợi cao.

* Về chi:

- Cắt giảm ngân sách quốc phòng và các chương trình khác.

- Giảm chi tiêu về bảo hiểm y tế xuống 56 tỉ USD trong năm năm.

Ngoài ra, kế hoạch này có kéo dài thời hạn miễn thuế cho việc nghiên cứu và mua thiết bị ở các công ty, cũng như giảm thuế cho người lao động nghèo và cấp thêm tiền cho chương trình tem phiếu thực phẩm, chủng ngừa cho trẻ em và các dịch vụ gia đình.

Theo kế hoạch này thì phần tăng thu từ thuế được 241 tỉ USD và giảm chi tiêu 255 tỉ, như vậy 496 tỉ USD thâm hụt sẽ được cân đối. Các nhà kinh tế cho rằng kế hoạch này sẽ làm giảm nhịp độ phát triển kinh tế của Mỹ từ 0,25% đến 0,5% trong năm tới. Đây là con số không nhỏ trong nền kinh tế có GNP 6.000 tỉ USD, tuy nhiên nó sẽ không đủ sức đẩy nước Mỹ lâm vào một cuộc khủng hoảng mới (1).

Nghiên cứu kế hoạch cắt giảm thâm hụt ngân sách của Mỹ, ta thấy việc cắt giảm chi tiêu (quốc phòng và các chương trình khác) chiếm 1 tỷ trọng lớn trong kế hoạch này (199/496 = 40%). Chi tăng thu thuế đối với cá nhân và công ty có thu nhập cao, đồng thời vẫn đảm bảo chi cho các chương trình phúc lợi xã hội nhưng có trọng điểm không tràn lan (bảo hiểm y tế giảm 56/496 = 11%). Cuối cùng là kế